

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2022/HS-ST
Ngày 28-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Lan Hương

2. Ông Nguyễn Kim Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Doãn Văn Th; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/4/1988 tại thành phố Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn G, xã Đ, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Doãn Văn T1 (đã chết) và con bà Vũ Thị M (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Doãn Văn Th có hai lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2012 và 2017. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Lưu Đình T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14/5/1985 tại thành phố Lào Cai.

Nơi cư trú: tổ 36, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lưu Đình H (đã chết) và con bà Doãn Thị T2 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Bản án số 78/2020/HSST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Bản án số 01/HSST ngày 05/01/2004 của Tòa án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 96/HSST ngày 19/10/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu

Đình T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 113/HSST ngày 03/9/2008 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 113/HSST ngày 18/11/2009 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 72/HSST ngày 23/6/2010 của Toà án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. Có mặt.

Người bị hại: Ông Vương Nhật V, sinh năm 1964, địa chỉ: Số nhà N, đường Q, tổ 28, phường K, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Kim Thị Y, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 07/6/2022, Doãn Văn Th đi bộ đến nhà Lưu Đình T rủ Lưu Đình T đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, Lưu Đình T đồng ý và lấy xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS 24B1-026.29 của chị gái là Lưu Thị M (sinh năm 1981, trú tại tổ M, phường C, thành phố Lào Cai) chở Doãn Văn Th đi tìm tài sản để trộm cắp. Lưu Đình T điều khiển xe mô tô đến đường Q, phường K, thành phố Lào Cai. Khi đi đến trước cửa gia đình ông Vương Nhật V (sinh năm 1964, tại số nhà N, đường Q, tổ 28, phường K, thành phố Lào Cai), Doãn Văn Th phát hiện thấy có 02 chiếc xích xe ô tô để trên vỉa hè nên Doãn Văn Th bảo Lưu Đình T dừng xe lại, Doãn Văn Th xuống xe đi đến vị trí để chiếc xích xe ô tô rồi bê 01 (một) chiếc xích lên xe mô tô, sau đó Lưu Đình T điều khiển xe mô tô chở Doãn Văn Th đi đến cửa hàng mua bán sắt vụn tại số nhà 216 đường Nhạc Sơn, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai bán cho chị Kim Thị Y với giá 240.000 đồng (hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Sau khi bán được chiếc xích xe ô tô, Doãn Văn Th và Lưu Đình T đi đổ xăng hết 50.000 đồng, số tiền còn lại Doãn Văn Th và Lưu Đình T cùng đi mua ma túy để sử dụng. Trên cơ sở kết quả điều tra, ngày 29/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lưu Đình T. Đối với Doãn Văn Th, ngày 07/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Doãn Văn Th về tội trộm cắp tài sản để điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 14/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01 (một) chiếc xích lốp ô tô (loại xích cá sấu), màu đỏ, nhãn hiệu PROFESSIONAL HEAVY DUTY, loại có đòn tay, phần thân xích có chiều dài 66 cm, chiều rộng 20 cm, có bốn bánh di chuyển, phần đòn tay hình trụ tròn, được sơn trắng, đường kính 03 cm, dài 116 cm, đã qua sử dụng, có tổng giá trị: 3.900.000 đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố Doãn Văn Th và Lưu Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo

xác nhận đã được thông báo kết luận định giá tài sản, biết giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp là 3.900.000 đồng và không có ý kiến đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Doãn Văn Th và Lưu Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Doãn Văn Th mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lưu Đình T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại ông Vương Nhật Vinh vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt. Nội dung đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện ông Vương Nhật Vinh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu đề nghị về phân dân sự và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó về trình tự, thủ tục điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Các bị cáo Doãn Văn Th và Lưu Đình T đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng ngày 07/6/2022 bị cáo Doãn Văn Th đã rủ bị cáo Lưu Đình T cùng thực hiện hành vi trộm cắp một chiếc kích lốp ô tô (loại kích cá sấu), màu đỏ, nhãn hiệu PROFESSIONAL HEAVY DUTY của ông Vương Nhật Vinh có tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 3.900.000 đồng. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với việc trộm cắp chiếc kích lốp ô tô trị giá 3.900.000 đồng, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, trong đó Doãn Văn Th là người khởi xướng, rủ rê Lưu Đình T cùng thực hiện hành vi tội phạm, là người trực tiếp lấy tài sản mang đi bán nên giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với Lưu Đình T khi được rủ đã tích cực tham gia thực hiện (thể hiện qua hành vi lấy xe máy chở Doãn Văn Th đi tìm tài sản để trộm cắp, sau đó chở Doãn Văn Th mang tài sản đi bán) nên xác định là đồng phạm giữ vai trò giúp sức trong vụ án.

Với các yếu tố, tình tiết như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là một tình tiết để xem xét khi định hình phạt đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do cả hai bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bản án số 78/2020/HSST ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Lưu Đình T 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này của bị cáo Lưu Đình T được xác định là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo Doãn Văn Th và bị cáo Lưu Đình T đều thật thà khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Với giá trị tài sản bị trộm cắp là 3.900.000 đồng, cơ quan điều tra đã thu hồi tài sản trả cho người bị hại, nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) chiếc kích lốp ô tô (loại kích cá sấu), màu đỏ, nhãn hiệu PROFESSIONAL HEAVY DUTY, loại có đòn tay, phần thân kích có chiều dài 66 cm, chiều rộng 20 cm, có bốn bánh di chuyển, phần đòn tay hình trụ tròn, được sơn trắng, đường kính 03 cm, dài 116 cm, đã qua sử dụng. Ngày 22/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng số 21 trả lại cho người bị hại ông Vương Nhật V, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại ông Vương Nhật Vinh không yêu cầu, đề nghị gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với chị Lưu Thị M là chị gái Lưu Đình T. Quá trình điều tra xác định, ngày 07/6/2022 Lưu Đình T tự ý lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Airblade BKS 24B1-026.29 của chị M để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, Chị M không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Kim Thị Y là người đã mua tài sản trộm cắp của các bị cáo. Quá trình điều tra, chị Kim Thị Y không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không đề cập giải quyết, xét thấy là phù hợp quy định

của pháp luật. Về phần dân sự, chị Y không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản và cho các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Doãn Văn Th và Lưu Đình T khai nhận sau khi bán được chiếc kích lớp ô tô, các bị cáo đã đi mua ma túy của một người nữ giới không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực đường B1 phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai về để sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được nên không xử lý là phù hợp.

Xét quan điểm của kiểm sát viên: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Doãn Văn Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại bản án số 135/2022/HSST ngày 28/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xét xử và tuyên phạt bị cáo Doãn Văn Th mức án 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” do đó Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã được giải thích và không có ý kiến gì đối với việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án. Bản án có hiệu lực pháp luật sẽ được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo quy định.

[7]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Doãn Văn Th và Lưu Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1.Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Doãn Văn Th 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/11/2022.

1.2.Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Đình T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 01/10/2022.

2.Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Các bị cáo Doãn Văn Th và Lưu Đình T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+TP;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

- Công an TP Lào cai 2;
- Nhà tạm giữ Công an TP;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + TA.

Lý Thị Minh Yên